TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ GIANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71 /2023/QĐST- HNGĐ	*Hà Giang, ngày 6 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023; giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Minh T

- Bị đơn: Anh Thèn Văn Đ

Cùng địa chỉ: SN 22 H, phố P, tổ 17, phường N, TP. H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Minh T và anh Thèn Văn Đ; cùng địa chỉ: SN 22 H, phố P, tổ 17, phường N, TP. H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Minh T và anh Thèn Văn Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Thèn Thanh T, sinh ngày 28/5/2021 cho đến khi cháu T đủ 18

tuổi. Giao cho anh Thèn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Thèn Hoàng B, sinh ngày 02/5/2018 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Chị T, anh Đ không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và cùng có quyền nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định

- Tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu toàn án phí sơ thẩm ly hôn 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0001034 ngày 11/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. H, tỉnh Hà Giang. Trả lại cho chị T số tiền 150.000đ án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố HG;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND P. N, TP H;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình